

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGÃ BẢY
TỈNH HẬU GIANG**

Bản án số: 06/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 27/03/2018

V/v: “Tranh chấp ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ BẢY - TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Tinh.

2. Ông Nguyễn Thanh Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Vũ Tiên. Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Bảy tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo. Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 137/2017/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2017 về Tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2018/QĐXX-ST ngày 06 tháng 03 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2018/QĐST- HN, ngày 20/3/2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Huỳnh N, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Khu vực 5, phường L, thị xã N, tỉnh H. (Có mặt)

- Bị đơn: Anh Nguyễn Tuấn K, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Khu vực 4, phường L, thị xã N, tỉnh H. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 09/11/2017 và trong quá trình xét xử nguyên đơn chị Nguyễn Thị Huỳnh N trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Huỳnh N và anh Nguyễn Tuấn K tổ chức lễ cưới vào năm 2012, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường L, thị xã N, tỉnh H ngày 04/6/2015. Quá trình chung sống vợ chồng, anh K thường xuyên nhậu nhẹt, không lo lắng cho vợ con dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi nhau dẫn đến mâu thuẫn ngày càng gay gắt và sống ly thân đã nhiều lần Nng sau đó hàn gắn lại và đến tháng 8/2017 cả hai sống ly thân cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay chị Nguyễn Thị Huỳnh N xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh K.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung cháu Nguyễn Diễm Thảo N, (giới tính: Nữ), sinh ngày: 09/12/2011 và cháu Nguyễn Gia B, (giới tính: Nam), sinh ngày: 16/10/2013 hiện các cháu đang sống với chị N. Nay vợ chồng ly hôn chị N xin trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu và không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Nguyễn Tuấn K trình bày: Anh K thống nhất với lời trình bày của chị N là đúng về mối quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản và nợ chung.

Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng hay bất đồng ý kiến, trước đây bị đơn mê chơi Nng thời gian gần đây bản thân sửa đổi Nng nguyên đơn cố tình né tránh và không cho cơ hội nên không hàn gắn được. Nay chị N yêu cầu ly hôn anh K không đồng ý ly hôn, do còn thương chị N muốn hàn gắn để chăm sóc con chung.

Về con chung: Cháu Nguyễn Diễm Thảo N và cháu Nguyễn Gia B hiện các con chung đang sống với chị N. Nếu chị N cương quyết ly hôn anh K đồng ý giao con chung cho chị N nuôi dưỡng và anh K chưa phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân thủ pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm Phán, Thư ký, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 53, Điều 81 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Huỳnh N với anh Nguyễn Tuấn K; Về con chung: Giao con chung cho chị Nguyễn Thị Huỳnh N nuôi dưỡng; Về án phí: Chị N phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng. Đối với bị đơn anh Nguyễn Tuấn K, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh K, Tòa án đưa vụ án ra xét xử Nng anh K vắng mặt nên Tòa án đã Quyết định hoãn phiên tòa và đã tổng đạt hợp lệ Quyết định hoãn phiên tòa cho anh K nhưng tại phiên tòa hôm nay anh K vẫn vắng mặt. Căn cứ vào Khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Huỳnh N và anh Nguyễn Tuấn K kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đến cơ quan có thẩm quyền đăng ký kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình theo giấy chứng nhận kết hôn số 22/2015, quyển số 01, ngày 04/06/2015 tại Ủy ban nhân dân phường L. Trong quá trình chung sống giữa chị N và anh K có phát sinh mâu thuẫn và sống ly thân từ năm 2017 cho đến nay tự ai nấy sống không còn thương yêu, không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Trong quá trình giải quyết Tòa án tiến hành hòa giải để tạo điều kiện để hàn gắn Nng anh K bỏ mặc, N vậy vợ chồng không còn tình cảm, mâu thuẫn đã trầm trọng, cuộc sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc chị N xin ly hôn với anh K là có căn cứ, phù hợp với tình trạng hôn nhân của vợ chồng, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Huỳnh N được ly hôn với anh Nguyễn Tuấn K.

[2] Về con chung: Vợ chồng có hai con chung cháu Nguyễn Diễm Thảo N và cháu Nguyễn Gia B hiện đang sống với chị N. Để đảm B môi trường sống và học tập của các cháu Hội đồng xét xử giao cháu N và cháu B cho chị N tiếp tục nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 (Mười tám) tuổi. Anh Nguyễn Tuấn K không phải cấp dưỡng nuôi con. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho anh K không ai được quyền ngăn cản.

[3]. Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[4] Về nợ chung: Không có, nên Tòa án không xem xét.

[5]. Về án phí: Chị N phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 4 Điều 147, Khoản 2, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Cho nguyên đơn chị Nguyễn Thị Huỳnh N được ly hôn bị đơn anh Nguyễn Tuấn K.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Diễm Thảo N, (giới tính: Nữ), sinh ngày: 09/12/2011 và cháu Nguyễn Gia B, (giới tính: Nam), sinh ngày: 16/10/2013 cho chị Nguyễn Thị Huỳnh N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 (Mười tám) tuổi. Anh Nguyễn Tuấn K không phải cấp dưỡng nuôi con. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho anh K không ai được quyền ngăn cản.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Huỳnh N phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0007841 ngày 09/11/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang thành án phí. Chị N không phải nộp thêm.

Trong trường hợp Bản án, Quyết định của Tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự - thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Huỳnh N được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn anh Nguyễn Tuấn K được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường L./.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Viện KSND TX. Ngã Bảy;
- Chi cục THADS TX. Ngã Bảy;
- UBND phường L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Thị Nhung